

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

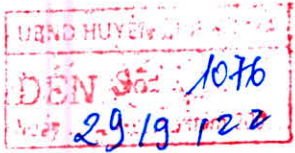
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1386 /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 25 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố quy trình nội bộ, liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tuyên Quang



CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1207/QĐ-UBND ngày 24/8/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 05 quy trình nội bộ, liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thành lập và sắp xếp lại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tuyên Quang (Có 05 quy trình kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện:

1. Công khai trên Trang thông tin điện tử và tại trụ sở làm việc của Sở theo Quy định tại Điều 15 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hoàn thiện quy trình điện tử đối với các quy trình nêu tại khoản 1, Điều 1 Quyết định này theo quy định; công khai đầy đủ nội dung của thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, địa chỉ www.tuyenquang.gov.vn; Cổng Dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: dichvucong.gov.vn; Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, địa chỉ: dichvucong.tuyenquang.gov.vn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

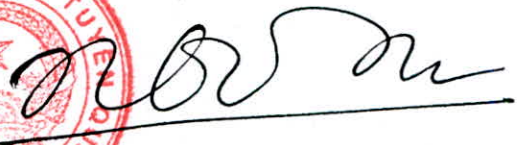
Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở, Thủ trưởng Ban, Ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Cục KSTTHC-VPCP; (báo cáo)
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 4; (thực hiện)
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Phó CVP UBND tỉnh;
- Viễn thông Tuyên Quang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh; (đăng tải)
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, THCBKSNhung

CHỦ TỊCH





Nguyễn Văn Sơn

**QUY TRÌNH NỘI BỘ, LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ SẮP XẾP LẠI DOANH NGHIỆP DO NHÀ NƯỚC NẪM GIỮ 100% VỐN ĐIỀU LỆ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH TUYỀN QUANG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1386/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyền Quang)

I. QUY TRÌNH NỘI BỘ (01 QUY TRÌNH)

Quy trình nội bộ số 01

**THỦ TỤC TẠM NGỪNG, ĐÌNH CHỈ HOẠT ĐỘNG, CHẤM DỨT KINH DOANH TẠI DOANH NGHIỆP DO NHÀ NƯỚC NẪM GIỮ 100% VỐN ĐIỀU LỆ ĐOCƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU (ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH)
QUYẾT ĐỊNH THÀNH LẬP HOẶC GIAO QUẢN LÝ**

Các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Thời gian thực hiện các bước	Bộ phận giải quyết
Bước 1	Tiếp nhận và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ;	0,5 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh
Bước 2	Phân công thẩm định hồ sơ		Trưởng Phòng Đăng ký kinh doanh
Bước 3	Thẩm định, xử lý hồ sơ, cập nhật thông tin vào Hệ thống thông tin ĐKDN quốc gia.	1,1 ngày làm việc	Cán bộ thẩm định thuộc Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư
Bước 4	Chấp thuận hồ sơ, ký Giấy xác nhận về việc đăng ký tạm ngừng kinh doanh/Thông báo về việc sửa đổi, bổ sung hồ sơ đăng ký doanh nghiệp	0,5 ngày làm việc	Trưởng Phòng Đăng ký kinh doanh
Bước 5	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh chuyển trả kết quả cho doanh nghiệp.		Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh
05 bước		2,1 ngày làm việc	

II. QUY TRÌNH LIÊN THÔNG (04 QUY TRÌNH)

Quy trình liên thông số 01

THỦ TỤC THÀNH LẬP DOANH NGHIỆP DO NHÀ NƯỚC NẴM GIỮ 100% VỐN ĐIỀU LỆ DO CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU (ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH) QUYẾT ĐỊNH THÀNH LẬP

Các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận/giải quyết	Thời gian thực hiện các bước	Thời gian thực hiện tại từng cơ quan	Cơ quan thực hiện
Bước 1	Lập hồ sơ gốc đề nghị thành lập doanh nghiệp, gửi thẩm định	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Không quy định	Không quy định	Cơ quan đại diện chủ sở hữu (UBND tỉnh)
Bước 2	Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, lấy ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ quản lý ngành	Bộ tài chính, Bộ Quản lý ngành	Không quy định	Không quy định	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
Bước 3	Các cơ quan, đơn vị có liên quan, gửi văn bản tham gia ý kiến về Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc	Bộ Tài chính, Bộ quản lý ngành
Bước 4	Bộ Kế hoạch và Đầu tư lập báo cáo thẩm định gửi cơ quan đại diện chủ sở hữu	Cơ quan đại diện chủ sở hữu (UBND tỉnh)	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
Bước 5	Cơ quan đại diện chủ sở hữu giải trình, hoàn thiện hồ sơ trình Thủ tướng chính phủ xem xét, phê duyệt chủ trương	Văn phòng Chính phủ	Không quy định	Không quy định	Cơ quan đại diện chủ sở hữu (UBND tỉnh)
Bước 6	Cơ quan đại diện chủ sở hữu ra quyết định thành lập doanh nghiệp sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương	Cơ quan đại diện chủ sở hữu (UBND tỉnh)	30 ngày làm việc	30 ngày làm việc	Cơ quan đại diện chủ sở hữu (UBND tỉnh)
06 bước			Thời gian theo từng bước thực hiện		

Quy trình liên thông số 02

**THỦ TỤC HỢP NHẤT, SÁP NHẬP DOANH NGHIỆP DO NHÀ NƯỚC NẮM GIỮ 100% VỐN ĐIỀU LỆ DO
CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU (ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH) QUYẾT ĐỊNH THÀNH LẬP HOẶC ĐƯỢC GIAO QUẢN LÝ**

Các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước	Thời gian thực hiện tại từng cơ quan	Cơ quan thực hiện
Bước 1	Lập hồ sơ đề nghị hợp nhất, sáp nhập, gửi thẩm định	Cơ quan quyết định thành lập hoặc được giao quản lý	Không quy định	Không quy định	Các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ
Bước 2	Thẩm định, phê duyệt hồ sơ và ra quyết định	Cơ quan quyết định thành lập hoặc được giao quản lý	30 ngày làm việc	30 ngày làm việc	Cơ quan quyết định hoặc được giao quản lý
Bước 3	Sau khi có quyết định hợp nhất, sáp nhập, người đại diện theo pháp luật của các doanh nghiệp cùng ký vào Hợp đồng hợp nhất, sáp nhập và có trách nhiệm triển khai thực hiện Đề án hợp nhất, sáp nhập	Người đại diện theo pháp luật của các doanh nghiệp	Không quy định	Không quy định	Người đại diện theo pháp luật của các doanh nghiệp
Bước 4	Thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Không quy định	Không quy định	Doanh nghiệp nhận sáp nhập và doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ được thành lập trên cơ sở hợp nhất
04 bước			Thời gian theo từng bước thực hiện		

**THỦ TỤC CHIA, TÁCH DOANH NGHIỆP DO NHÀ NƯỚC NẴM GIỮ 100% VỐN ĐIỀU LỆ DO
CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU (ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH) QUYẾT ĐỊNH THÀNH LẬP HOẶC ĐƯỢC GIAO QUẢN LÝ**

Các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước	Thời gian thực hiện tại từng cơ quan	Cơ quan thực hiện
Bước 1	Lập Hồ sơ đề nghị chia, tách gửi đề thẩm định	Cơ quan đại diện chủ sở hữu	Không quy định	Không quy định	Doanh nghiệp
Bước 2	Lấy ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ quản lý ngành	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ quản lý ngành	Không quy định	Không quy định	Cơ quan đại diện chủ sở hữu
Bước 3	Các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ các quy định hiện hành của nhà nước thẩm định những nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, và gửi đến cơ quan đại diện chủ sở hữu	Cơ quan đại diện chủ sở hữu	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc	Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ quản lý ngành
Bước 4	Lập báo cáo thẩm định trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt chủ trương	Cơ quan đại diện chủ sở hữu	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc	Cơ quan đại diện chủ sở hữu
Bước 5	Cơ quan đại diện chủ sở hữu ra quyết định chia, tách doanh nghiệp sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương	Cơ quan đại diện chủ sở hữu	30 ngày làm việc	30 ngày làm việc	Cơ quan đại diện chủ sở hữu
Bước 6	Sau khi có quyết định chia, tách, doanh nghiệp có trách nhiệm triển khai thực hiện Đề án chia, tách	Doanh nghiệp	Không quy định	Không quy định	Doanh nghiệp
Bước 7	Thực hiện các thủ tục đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Không quy định	Không quy định	Sở Kế hoạch và Đầu tư
07 bước			Thời gian theo từng bước thực hiện		

**THỦ TỤC GIẢI THỂ DOANH NGHIỆP DO NHÀ NƯỚC NẮM GIỮ 100% VỐN ĐIỀU LỆ
DO CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU (ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP TỈNH) QUYẾT ĐỊNH THÀNH LẬP HOẶC GIAO QUẢN LÝ**

Các bước thực hiện	Nội dung các bước thực hiện	Bộ phận giải quyết	Thời gian thực hiện các bước	Thời gian thực hiện tại từng cơ quan	Cơ quan thực hiện
Bước 1	Lập hồ sơ đề nghị giải thể doanh nghiệp	Cơ quan đại diện chủ sở hữu	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc	Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;
Bước 2	Cơ quan đại diện chủ sở hữu (UBND tỉnh) giao cơ quan quản lý thẩm định	Cơ quan được giao thẩm định	02 ngày làm việc	02 ngày làm việc	Cơ quan đại diện chủ sở hữu
Bước 3	Cơ quan được giao thẩm định xin ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	02 ngày làm việc	02 ngày làm việc	Cơ quan được giao thẩm định
Bước 4	Các cơ quan, đơn vị có liên quan, gửi văn bản tham gia ý kiến về cơ quan thẩm định	Cơ quan được giao thẩm định	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Các cơ quan, đơn vị có liên quan
Bước 5	Cơ quan thẩm định lập báo cáo thẩm định trình cơ quan đại diện chủ sở hữu	Cơ quan đại diện chủ sở hữu	07 ngày làm việc	07 ngày làm việc	Cơ quan được giao thẩm định
Bước 6	Quyết định giải thể và thành lập Hội đồng giải thể để thực hiện các bước giải thể doanh nghiệp	Cơ quan đại diện chủ sở hữu (UBND tỉnh)	10 ngày làm việc	10 ngày làm việc	Cơ quan đại diện chủ sở hữu
Bước 7	Gửi Quyết định giải thể và thành lập Hội đồng giải thể cho các cơ quan, đơn vị liên quan	Cơ quan đại diện chủ sở hữu	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc	Cơ quan đại diện chủ sở hữu
07 bước			30 ngày làm việc		